PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 2

Chủ điểm Đi học vui sao · Bài 13–14 (SGK tr. 55–62)

Tuần 7

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Giờ vẽ tranh

Giờ Mĩ thuật, cô cho cả lớp vẽ cảnh biển. Bình mở hộp bút màu, chọn màu xanh thẫm tô mặt nước. Hoa vẽ mấy cánh buồm đỏ, lại thêm ông mặt trời tròn xoe. Bút chì của Hoa bị gãy, Bình liền cho bạn mượn chiếc gọt bút chì. Cuối giờ, cô treo tranh của hai bạn lên bảng. Cả lớp khen bức tranh có màu sắc tươi vui. Bình và Hoa nhìn nhau cười.

1. Cô cho cả lớp vẽ gì? (A) Cảnh biển (B) Ngôi trường (C) Vườn hoa

2. Hoa vẽ thêm những gì?

(A) Con cá vàng, cây dừa (B) Mặt nước xanh thẫm (C) Cánh buồm đỏ, mặt trời

3. Khi bút chì của Hoa bị gãy, Bình làm gì?

(A) Mách cô giáo (B) Cho mượn gọt bút chì (C) Cho mượn bút màu

4. Cả lớp khen bức tranh thế nào?

Bài 2: Chính tả: điền ng hoặc ngh

..... ỉ hè ..... ôi nhà ..... ẫm nghĩ

bắp ..... ô ..... ọn nến ..... ề nghiệp

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (an hay ang?)

1. Em ngồi vào … học. (A) bàn (B) bàng

2. Cô viết chữ lên … đen. (A) bản (B) bảng

3. Em lật từng … sách. (A) tran (B) trang

Bài 4: Luyện từ và câu: nối đồ dùng học tập với công dụng

1. bút chì	●	● a. kẻ đường thẳng
2. cục tẩy	●	● b. tô màu bức tranh
3. thước kẻ	●	● c. vẽ, viết
4. hộp bút màu	●	● d. xoá vết bút chì

ontiapp Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

⚖️ Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi

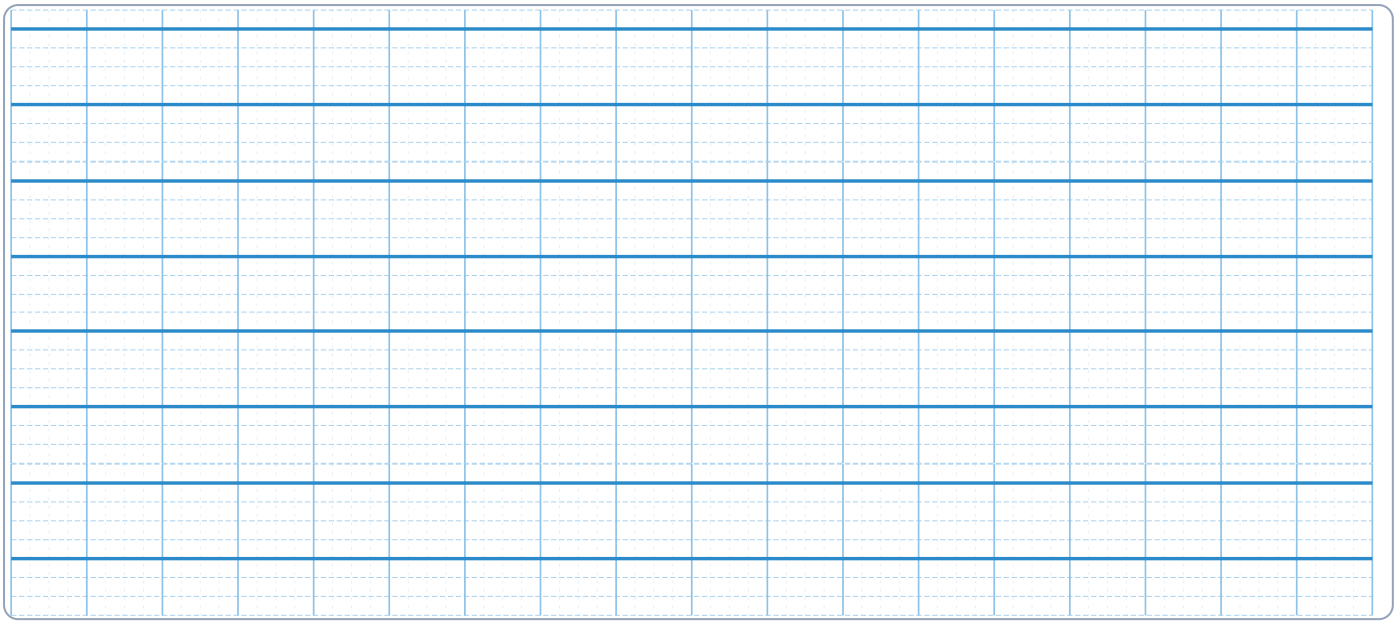
1. Hoa hỏi: “Bạn có bút màu đỏ không ☐” Bình đáp: “Có, tớ cho bạn mượn ☐”

2. Bình hỏi: “Cậu vẽ con gì thế ☐” Hoa nói: “Tớ vẽ con cá heo ☐”

🎨 Bài 6: Viết: giới thiệu một đồ vật dùng để vẽ

Viết 2–3 câu giới thiệu một đồ vật em dùng để vẽ.

Đó là đồ vật gì? Nó có đặc điểm gì? Em dùng nó thế nào?



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 7

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **A** (Cảnh biển)
2. **C** (Cánh buồm đỏ, mặt trời)
3. **B** (Cho mượn gọt bút chì)
4. Bức tranh có màu sắc tươi vui.

Bài 2: Chính tả: điền ng hoặc ngh

nghỉ hè **ng**ôi nhà **ng**ẫm nghĩ bắp **ng**ô **ng**ọn nến **ngh**ề nghiệp

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (an hay ang?)

1. **A** (bàn) 2. **B** (bảng) 3. **B** (trang)

Bài 4: Luyện từ và câu: nối đồ dùng học tập với công dụng

1 – **c** 2 – **d** 3 – **a** 4 – **b**

Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi

1. Hoa hỏi: “Bạn có bút màu đỏ không **?**” Bình đáp: “Có, tớ cho bạn mượn **.**”
2. Bình hỏi: “Cậu vẽ con gì thế **?**” Hoa nói: “Tớ vẽ con cá heo **.**”

Bài 6: Viết: giới thiệu một đồ vật dùng để vẽ

Mẫu: Em có một hộp bút sáp màu. Hộp có mười hai cây bút đủ màu, cây nào cũng tròn và ngắn. Em dùng bút sáp để tô màu những bức tranh em vẽ.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án